

Số: 3188 /KH-STC (VP)

Hà Nam, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2018 của Sở Tài chính

Thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP, ngày 8/11/2011 của Chính phủ Ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 13/6/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ Ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 22/05/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Quyết định số 1294/QĐ-BNV, ngày 03/12/2012 của Bộ Nội vụ về “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

Thực hiện Kế hoạch số 3600/KH-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về cải cách hành chính tỉnh Hà Nam năm 2018.

Căn cứ Công văn số 838/SNV-CCHC ngày 07/11/2017 của Sở Nội vụ V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính hàng năm,

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2018 để thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Chính phủ, của tỉnh, Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các phòng ban, đơn vị thuộc Sở. Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh CCHC, chú trọng cải cách TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC, tạo điều kiện thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và đột phá.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC (người đứng đầu trong cơ quan gồm: Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Phó Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Sở trong lĩnh vực được phân công phụ trách; Trưởng các phòng thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc và Ban Giám đốc Sở đối với lĩnh vực được phân công).

- Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ CCHC phải đảm bảo nguyên tắc đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian; bám sát Kế hoạch CCHC của tỉnh, của cơ quan.

- Gắn kết quả thực hiện công tác CCHC trong công tác bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Đổi mới quy trình tham mưu xây dựng văn bản theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó chú trọng khâu xây dựng chính sách và tổ chức lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản trước khi ban hành.

+ Đi sâu nghiên cứu các nội dung chính của văn bản dự kiến trình UBND tỉnh Quyết định hoặc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết; văn bản dự kiến tham mưu hướng dẫn hoặc phối hợp hướng dẫn thực hiện.

+ Nâng cao chất lượng của việc tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo của Bộ Tài chính; của UBND tỉnh; các sở, ngành khi được giao nhiệm vụ tham gia ý kiến. Đối với những dự thảo của các ngành đề nghị tham gia ý kiến có liên quan đến các nội dung về cơ chế, chính sách tài chính, liên quan đến cân đối ngân sách địa phương cần phải tham gia và làm rõ nguồn thu, tổng kinh phí thực hiện, nguồn đảm bảo để có kế hoạch cụ thể đảm bảo nguồn thực hiện.

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính – ngân sách đảm bảo đúng trình tự, đúng pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực Tài chính - Ngân sách từ Trung ương đến cơ sở, kịp thời tham mưu, kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung chồng chéo, không còn phù hợp đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

+ Duy trì công tác rà soát văn bản pháp luật mới thuộc lĩnh vực ngành tài chính, cập nhật trên mạng nội bộ và Trang Thông tin điện tử của Sở một tháng 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng.

- Thực hiện tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 20 năm (từ ngày 01/01/1997 đến hết ngày 31/12/2017) do Sở tham mưu ban hành

đảm bảo chất lượng, tiến độ theo đúng Kế hoạch số 2348/KH-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh.

- Trong năm 2018, tham mưu ban hành một số văn bản liên quan đến lĩnh vực Tài chính như sau:

+ Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, dự toán và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

+ Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán thu – chi ngân sách tỉnh Hà Nam năm 2017.

+ Nghị quyết phê chuẩn dự toán ngân sách tỉnh Hà Nam và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019.

+ Nghị quyết quy định nội dung, mức chi kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

+ Nghị quyết, Quyết định về: Phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản xác lập quyền sở hữu nhà nước theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14.

+ Ban hành Quyết định về giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh năm 2019.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PT nông thôn tham mưu ban hành Quyết định ban hành chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

+ Quyết định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền sử dụng đất đối với các trường hợp giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

+ Quyết định về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính đơn giá thuê đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh

+ Nghị quyết quy định mức chi kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

2. Cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1093/KH-STC ngày 16/6/2017 của Sở Tài chính về triển khai thực hiện Đề án 836/ĐA-UBND ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC và Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018 của Sở theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC, phát hiện TTHC không phù hợp trình UBND tỉnh quy định mới hoặc bổ sung danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Công khai nội dung, quy trình các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Trang Một cửa điện tử của tỉnh, tại Trụ sở cơ quan và tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

- Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
- Khảo sát bằng hình thức thích hợp để đánh giá hiệu quả, sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC của Sở.
- Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và việc thực hiện giải quyết TTHC của Sở.
- Tăng cường công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC đặc biệt là các TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và các TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sắp xếp bộ máy theo tinh thần nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2105/KH-STC ngày 18/10/2017 về Biên chế công chức, viên chức của Sở Tài chính năm 2018.
- Tiếp tục đổi mới, nâng cao nội dung và phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của cấp trên đối với cấp dưới trực tiếp.
- Thực hiện thường xuyên việc cải tiến lề lối, phương thức làm việc của cơ quan; sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế làm việc của cơ quan cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 1307/KH-STC ngày 17/7/2017 triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2017-2020 tại Sở Tài chính
- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2106/KH-STC ngày 18/10/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 của Sở Tài chính nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Bố trí, phân công cán bộ, công chức đảm nhiệm các công việc phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác.
- Tiếp tục thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm, xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức; đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước có số lượng và cơ cấu hợp lý. Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2018 theo Đề án số 02/ĐA-STC ngày 05/9/2015 đề án tinh giản biên chế của Sở Tài chính giai đoạn 2015-2021.
- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện nguyên tắc công khai hóa hoạt động công vụ, đảm bảo thực hiện kỷ cương, nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật. Việc đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức phải theo các tiêu chí cụ thể gắn với chất lượng, hiệu quả công việc; đồng thời phải xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp.

5. Cải cách tài chính công

a) Đối với nội bộ Sở

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

+ Rà soát, đổi mới việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo phù hợp với yêu cầu của công tác chuyên môn.

+ Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC trong dự toán ngân sách được UBND tỉnh giao năm 2018.

+ Tham mưu triển khai thực hiện việc khoán biên chế kinh phí, tiết kiệm chi; xét duyệt nâng lương; chi trả đầy đủ lương và các khoản phụ cấp theo lương;...

- Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập đối với Trung tâm Tư vấn – Dịch vụ Tài chính trực thuộc Sở.

+ Thực hiện Kế hoạch số 1787/KH-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập

+ Thực hiện Thông báo số 776-TB/VPTU ngày 14/8/2017 của Văn phòng Tỉnh ủy Hà Nam về việc Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy-Trưởng ban chỉ đạo tại Hội nghị Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Quý II/2017 về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Đề án đã được phê duyệt.

b) Đối với việc tham mưu cho UBND tỉnh

- Tham mưu, triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 Quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Tăng cường công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của tỉnh.

- Tham mưu về cơ chế, chính sách miễn, giảm tiền thuê đất; cơ chế tài chính về tiền Bồi thường, GPMB có gắn liền với chính sách tái định cư (nếu có); công tác quản lý tài chính; thẩm định, hiệp y về mức thu phí dịch vụ đối với tổ chức xã hội hóa.

- Tham mưu bố trí kinh phí cho công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị và các lĩnh vực cụ thể....

- Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm theo quy định.

- Tổng hợp kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018 trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của Sở; đảm bảo xử lý công việc nhanh, chính xác, giúp lãnh đạo nắm thông tin kịp thời, kiểm tra tiến độ thực hiện công việc.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2372/KH-STC ngày 13/11/2017 Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 của Sở.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Đối với Văn phòng Sở và Phòng tin học Thống kê:

+ Tiếp tục tổ chức rà soát toàn bộ hệ thống hạ tầng tin học thuộc Sở để tham mưu hoàn chỉnh, đồng bộ. Thường xuyên duy trì đường truyền và tốc độ đường truyền đảm bảo an toàn và thông suốt.

+ Đôn đốc, hỗ trợ các phòng ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện xử lý, điều hành trên phần mềm Quản lý văn bản theo quy trình khép kín.

- Đối với từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở: Sử dụng và thực hiện thành thạo việc tiếp nhận, phản hồi văn bản, hồ sơ công việc, thư điện tử. Thường xuyên nhập lịch cá nhân trên phần mềm Quản lý văn bản.

b) Tăng cường việc trao đổi văn bản, tài liệu với các cơ quan hành chính qua mạng điện tử. Tăng cường việc sử dụng chữ ký số trong việc gửi văn bản trên môi trường mạng. Cập nhật và thực hiện một số dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4 để phục vụ cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp theo quy định của TW và của tỉnh.

c) Tiếp tục duy trì thực hiện tốt việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và hoạt động quản lý và công tác chuyên môn tại các phòng ban, đơn vị thuộc Sở.

- Nghiên cứu xây dựng, cải tiến các quy trình Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

7. Công tác chỉ đạo điều hành và kiểm tra, giám sát CCHC

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC nhà nước; chú trọng việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện, coi đây là tiêu chí đánh giá quan trọng về kết quả, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, là cơ sở để xem xét thi đua, khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ.

- Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức, đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của Sở và của các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực được phân công một cách khách quan, chính xác.

- Đa dạng hóa công tác tuyên truyền về CCHC, kết hợp tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng và qua các hoạt động nghiệp vụ thường xuyên của tổ chức đoàn thể. Gắn việc tuyên truyền thực hiện CCHC nhà nước với thực hiện sâu rộng việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đổi mới phương thức tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đảm bảo nhanh chóng, thiết thực, hiệu quả.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

(Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC

- Kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC của Sở nằm trong dự toán ngân sách giao năm 2018. Dự kiến kinh phí chi thực hiện nhiệm vụ CCHC trong năm 2018 là: 50 triệu đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Lãnh đạo Sở theo lĩnh vực phụ trách tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với phòng, đơn vị trong việc triển khai công tác CCHC.

2. Các phòng ban, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

3. Các phòng ban, đơn vị định kỳ xây dựng báo cáo CCHC về Văn phòng Sở để tổng hợp: Báo cáo Quý I, 6 tháng và Quý III gửi trước ngày 02 tháng 3,

tháng 6 và tháng 9 hàng năm; báo cáo năm gửi trước ngày 20 tháng 11 hàng năm

4. Phòng Hành chính sự nghiệp, ngoài việc thực hiện báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm và kế hoạch CCHC hàng năm trên địa bàn tỉnh còn thực hiện thêm báo cáo chuyên đề về tình hình cải cách tài chính công trên địa bàn toàn tỉnh (Báo cáo theo quý, 6 tháng, năm) và báo cáo nhanh hàng tháng về tổng kê cụ thể tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho cuộc họp giao ban hàng tháng của UBND tỉnh, gửi Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định; đồng thời gửi VP Sở để tổng hợp báo cáo CCHC của cơ quan.

5. Giao Văn phòng Sở thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này đối với các phòng ban, đơn vị thuộc Sở. Định kỳ tham mưu Ban Giám đốc báo cáo Sở Nội vụ theo quy định. / *thl*

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018 CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 3188 /KH-STC ngày ..29..tháng 12 năm 2017 của Sở Tài chính)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
I	Cải cách thể chế					
1.1	Rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực Tài chính - Ngân sách	- Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản năm 2018 của Sở - Báo cáo kết quả rà soát, kiểm tra văn bản	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	PGĐ. Tuấn	Năm 2018
1.2	Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính – ngân sách đảm bảo đúng trình tự, đúng pháp luật.	Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, dự toán và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019	P. QLNS	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Giám đốc	Quý IV/2018
		Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán thu – chi ngân sách tỉnh Hà Nam năm 2017.	P. QLNS	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Giám đốc	Quý IV/2018
		Nghị quyết phê chuẩn dự toán ngân sách tỉnh Hà Nam và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019.	P. QLNS	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Giám đốc	Quý IV/2018
		Nghị quyết quy định nội dung, mức chi kinh phí ngân sách nhà nước cho	P. TC.HCSN	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện,	PGĐ. Đĩnh	Quý III/2018

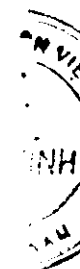


TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
		công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam		thành phố		
		Nghị quyết, Quyết định về: Phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản xác lập quyền sở hữu nhà nước theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14.	P. Giá	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Lãnh đạo Sở	Quý III/2018
		Quyết định về giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh năm 2019.	P. Giá	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Lãnh đạo Sở	Quý IV/2018
		Phối hợp tham mưu ban hành Quyết định ban hành chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi....	P. TCDN	Sở Nông nghiệp	Lãnh đạo Sở	Năm 2018
		Quyết định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền sử dụng đất đối với các trường hợp giao đất, công nhận	P. Giá	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Lãnh đạo Sở	Quý IV/2018

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
		quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh				
		Quyết định về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính đơn giá thuê đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh	P. Giá	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Lãnh đạo Sở	Quý IV/2018
		Nghị quyết quy định mức chi kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	P. TC.HCSN	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	PGĐ. Đĩnh	Quý III/2018
1.3	Thực hiện tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 20 năm (từ ngày 01/01/1997 đến hết ngày 31/12/2017) do Sở tham mưu ban hành	Báo cáo kết quả rà soát	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	PGĐ. Tuấn	Tháng 01/2018
II	Cải cách Thủ tục hành chính					
1	Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018	- Kế hoạch của Sở - Báo cáo kết quả kiểm soát	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	D/c Tuấn – Phó Giám đốc	Quý I/ Năm 2018
2	Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018	- Kế hoạch của Sở - Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	D/c Tuấn Phó Giám đốc	Quý I/ Năm 2018
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Các phòng chuyên môn thuộc	Văn phòng Sở	Ban Giám đốc Sở	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
	chính		Sở			
4	Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và việc thực hiện giải quyết TTHC của Sở.	Văn bản trả lời (nếu có) của Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Ban Giám đốc Sở	Thường xuyên
5	Đẩy mạnh công tác truyền thông về CCTTHC	Tin, bài	Phòng Tin học Thống kê	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Đ/c Đĩnh – Phó Giám đốc	Thường xuyên
6	Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC	Các văn bản triển khai	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Ban Giám đốc	Năm 2018
7	Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Các văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	PGĐ. Tuấn	Thường xuyên
III	Cải cách tổ chức bộ máy					
1	Triển khai các nội dung theo tinh thần Nghị quyết trung ương 6 khóa XII về lĩnh vực tổ chức, bộ máy	Các văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	Thường xuyên
2	Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Các văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	Thường xuyên
IV	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	Tổ chức triển khai kế hoạch đào	Các văn bản triển khai	Văn phòng	Các phòng	Giám đốc	Thường

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
	tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018		Sở	chuyên môn thuộc Sở	Sở	xuyên
2	Thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, viên chức	Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Giám đốc Sở	Năm 2018
3	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2018	Các văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Giám đốc Sở	Năm 2018
V	Cải cách tài chính công					
1	Nội bộ Sở					
1.1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP	- Quy chế chi tiêu nội bộ - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Trung tâm tư vấn DVTC công	Ban Giám đốc	Năm 2018
1.2	Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 của Chính phủ	Báo cáo kết quả	Trung tâm tư vấn DVTC công	Văn phòng Sở	PGĐ. Đĩnh	Năm 2018
2	Trên toàn tỉnh					
2.1	Theo dõi, tham mưu và báo cáo thường xuyên, báo cáo chuyên đề về tình hình cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh	Báo cáo, văn bản đôn đốc	Phòng Tài chính HCSN	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	PGĐ. Đĩnh	Trong năm 2018
2.2	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP	Các văn bản đôn đốc triển khai thực hiện	Phòng Tài chính HCSN	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	PGĐ. Đĩnh	Trong năm 2018
2.3	Triển khai thực hiện các Nghị	Các văn bản đôn đốc triển	Phòng Tài	Các Sở, ban,	PGĐ. Đĩnh	Trong



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
	định của Chính phủ: số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 Quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	khai thực hiện	chính HCSN	ngành, UBND các huyện, thành phố		năm 2018
2.4	Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm theo quy định.	Văn bản hướng dẫn	Phòng Tài chính HCSN	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	PGĐ. Đĩnh	Trong năm 2018
2.5	Tổng hợp kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018 trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh. Bộ Nội vụ.	Báo cáo	Phòng Tài chính HCSN	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	PGĐ. Đĩnh	Trong năm 2018
VI	Hiện đại hóa hành chính					
1	Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của Sở	Các văn bản triển khai	VP Sở, phòng Tin học thống kê	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc	Thường xuyên
2	Tiếp tục duy trì thực hiện tốt việc áp dụng Hệ thống quản lý chất	Các quy trình ISO được áp dụng chặt chẽ và thường	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Đ/c Tuấn – PGĐ	năm 2018

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo Sở Phụ trách	Thời gian thực hiện
	lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý, chuyên môn của Sở	xuyên được cải tiến cho phù hợp yêu cầu				
3	Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT	- Kế hoạch - Báo cáo	Phòng Tin học, thống kê	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	năm 2018
4	Duy trì hoạt động hiệu quả Trang thông tin điện tử (Website) của Sở	Tin, bài	VP Sở, phòng Tin học thống kê	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	thường xuyên
5	Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Các văn bản triển khai	VP Sở, phòng Tin học thống kê	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	thường xuyên
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành					
1	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	Quý I/ năm 2018
2	Ban hành và thực hiện Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2018	- Kế hoạch kiểm tra CCHC - Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	Năm 2018
3	Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức, đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của Sở và của các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực được phân công một cách khách quan, chính xác.	Các văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Ban Giám đốc Sở	Năm 2018